

Số 5881/TCHQ-KTTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2007

V/v xác định giá sau tham vấn
và cập nhật dữ liệu.

Kính gửi : Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố.

Qua theo dõi, kiểm tra và qua xem xét báo cáo của Cục Hải quan địa phương về tình hình thực hiện tham vấn và xác định giá của Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố trong thời gian qua, Tổng cục nhận thấy việc xác định giá tính thuế nhập khẩu sau khi bác bỏ trị giá tại khâu tham vấn và cập nhật dữ liệu sau khi điều chỉnh giá ở một số Cục Hải quan địa phương thực hiện chưa tốt, cụ thể:

- Chưa tuân thủ theo đúng trình tự, nguyên tắc và các phương pháp xác định trị giá (có thông tin hàng giống hệt, tương tự trên hệ thống GTT22 nhưng không sử dụng hoặc sử dụng chưa đúng trình tự).

- Chưa tổ chức thu thập và tổng hợp các nguồn thông tin khi xác định trị giá theo phương pháp 6; có địa phương phần lớn chỉ lấy mức giá chào bán trên mạng (giá Invoice dealer) trừ đi 20% chi phí đàm phán và các khoản thuế tại nước xuất khẩu.

- Việc khấu trừ khoản chiết khấu, giảm giá có xu hướng ngày càng gia tăng và chưa được kiểm tra, theo dõi, quản lý chặt chẽ.

- Việc cập nhật dữ liệu điều chỉnh giá do bác bỏ trị giá khai báo sau tham vấn còn chậm chễ; một số trường hợp cập nhật chưa đầy đủ, chính xác.

Nhằm tăng cường công tác quản lý giá tính thuế, đảm bảo việc xác định giá tính thuế thống nhất giữa các đơn vị, ngăn chặn hiện tượng gian lận thương mại qua giá. Căn cứ Nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn xác định giá, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố thực hiện:

1. Chủ động tiến hành thu thập các nguồn thông tin theo hướng dẫn tại điểm 1, mục II, công văn số: 3263/TCHQ-KTTT ngày 19/7/2006 (bao gồm cả nguồn thông tin trong hệ thống GTT22 và các nguồn thông tin khác); tiến hành đánh giá, phân tích, tổng hợp mức độ tin cậy các nguồn thông tin thu thập được trước khi xác định trị giá tính thuế đối với các trường hợp đã bác bỏ trị giá khai báo sau tham vấn.

Việc thu thập, tra cứu và sử dụng các nguồn thông tin cần chú ý một số nội dung sau:

- Trình tự thu thập thông tin: Tra cứu các nguồn thông tin có sẵn trên hệ thống GTT22 trước, sau đó thu thập các thông tin từ nguồn khác.

- Phân tích thông tin, dữ liệu: Trường hợp các nguồn thông tin dữ liệu thu thập được có quá nhiều mức giá chênh lệch nhau, cần phân tích đánh giá mức độ tin cậy theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Các mức giá khai báo đã được chấp nhận, không có nghi ngờ sau khi cơ quan hải quan đã kiểm tra trị giá;
- + Các mức giá do cơ quan Hải quan đã điều chỉnh sau tham vấn;
- + Các mức giá khai báo có nghi ngờ nhưng đã được tham vấn và loại bỏ nghi ngờ.
- + Các mức giá do thu thập thông tin từ các nguồn khác sau khi đã quy đổi.

2. Việc xác định trị giá tính thuế phải tuân thủ theo đúng trình tự, nguyên tắc, các phương pháp xác định trị giá tính thuế quy định tại Nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn xác định trị giá hiện hành trên cơ sở các thông tin dữ liệu có sẵn tại thời điểm xác định trị giá (thông tin về hàng hoá giống hệt, tương tự đã được xác định trị giá trong phạm vi 60 ngày, 90 ngày, ngoài 90 ngày có sẵn trên hệ thống thông tin dữ liệu bao gồm cả các lô hàng đã chấp nhận trị giá khai báo và các lô hàng đã điều chỉnh trị giá khai báo; các nguồn thông tin khác như: giá chào bán trên Internet, giá bán thị trường, ...).

Đối với trường hợp xác định trị giá theo phương pháp 6, trước hết cần mở rộng phạm vi thời gian khi tra cứu các lô hàng giống hệt, tương tự trên hệ thống GTT22 để áp dụng tuần tự, linh hoạt phương pháp 2, phương pháp 3. Trường hợp không có thông tin về hàng hoá giống hệt, tương tự khi tra cứu thì mở rộng khái niệm hàng hoá giống hệt, tương tự để tìm kiếm khi tra cứu (mở rộng về xuất xứ, về tính năng, công dụng, ...) kết hợp với thu thập, đánh giá và tổng hợp các nguồn thông tin khác như: thông tin từ giá chào bán trên mạng Internet, thông tin từ giá bán thị trường, ... để đề xuất mức giá phù hợp. Không dùng phương pháp lấy mức giá chào bán trên mạng trừ đi một tỷ lệ cố định (20%) để xác định trị giá vì phương pháp này vi phạm điểm 2 điều 12 nghị định số: 40/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ.

Khi xác định giá tính thuế phải lập tờ trình nêu rõ lý do, phương pháp xác định trị giá, nguồn thông tin xác định trị giá, cơ sở và căn cứ xác định trị giá.

3. Việc khấu trừ các yếu tố chiết khấu, giảm giá phải thực hiện theo đúng quy định tại điểm 2.1 mục 2 phần I phụ lục 1 Thông tư số: 113/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính đồng thời tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, tham vấn đối với các trường hợp này trong đó cần chú ý một số nội dung sau:

- Kiểm tra chi tiết khoản chiết khấu, giảm giá trên hợp đồng, hoá đơn, chứng từ thanh toán và các tài liệu có liên quan đến khoản giảm giá.

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của các khoản giảm giá so với lô hàng nhập khẩu.

- Tập trung câu hỏi, phân tích, đánh giá nội dung trả lời của doanh nghiệp trong quá trình tham vấn và các quy định về xác định trị giá để quyết định có chấp nhận khấu trừ khoản chiết khấu, giảm giá do doanh nghiệp khai báo hay không; Lưu

ý phân tích tính hợp lý của các yếu tố chiết khấu, giảm giá của cùng mặt hàng, cùng xuất xứ, cấp độ thương mại, số lượng của doanh nghiệp trong các khoảng thời gian khác nhau hay của các doanh nghiệp trong cùng một thời gian hay các khoảng thời gian khác nhau.

- Mở sổ theo dõi và kiểm tra việc thực hiện các hợp đồng có yếu tố giảm giá đối với từng lô hàng nhập khẩu cụ thể.

Các trường hợp không đáp ứng đủ các điều kiện trong quá trình kiểm tra hoặc không giải thích thỏa đáng các câu hỏi của cơ quan Hải quan trong quá trình tham vấn thì không chấp nhận khấu trừ khoản chiết khấu, giảm giá do doanh nghiệp khai báo.

4. Về cập nhật mức giá điều chỉnh sau tham vấn:

- Đối với các trường hợp tham vấn tại Cục, phải cập nhật ngay mức giá đã điều chỉnh vào mục “nhập kết quả kiểm tra giá” trên hệ thống GTT22 sau khi tham vấn và xác định trị giá đồng thời theo dõi đơn đốc Chi cục ra quyết định điều chỉnh thuế (trong vòng 02 ngày kể từ khi có thông báo xác định trị giá của cấp Cục), nhập ngay mức giá điều chỉnh vào mục “nhập kết quả điều chỉnh giá” trên hệ thống GTT22.

Thời gian cập nhật của cấp Cục: Ngay sau khi có thông báo xác định trị giá gửi Chi cục.

Thời gian cập nhật của cấp Chi cục: Ngay sau khi có quyết định điều chỉnh.

- Đối với các trường hợp tham vấn tại Chi cục, sau khi bác bỏ và xác định lại trị giá, ra quyết định điều chỉnh, phải cập nhật ngay mức giá điều chỉnh vào mục “nhập kết quả điều chỉnh giá” trên hệ thống GTT22.

Thời gian cập nhật của cấp Chi cục: Ngay sau khi có quyết định điều chỉnh.

5. Nhận được công văn này, yêu cầu Cục trưởng Cục Hải quan Tỉnh, Thành phố khẩn trương chỉ đạo các bộ phận có liên quan tự rà soát, kiểm tra, chấn chỉnh và khắc phục các sai sót trong quá trình xác định trị giá và cập nhật dữ liệu điều chỉnh giá; có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với công chức không làm đúng quy định về công tác giá, gây thất thu thuế cho ngân sách nhà nước.

Cục trưởng Cục Hải quan Tỉnh, Thành phố chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Tổng cục về việc xác định trị giá, cập nhật dữ liệu giá tại địa phương theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KTTT(3)



**TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Dương Thị Bích Ngọc